ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN HẢI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1427/KH-UBND	*Tiền Hải, ngày 15 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Tiếp tục triển khai Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn xã Tiền Hải

Thực hiện Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 27/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 382/KH-UBND ngày 09/10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về tiếp tục triển khai Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã Tiền Hải ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai, vận hành, chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật dữ liệu Hồ sơ sức khỏe điện tử (HSSKĐT) của người dân trên địa bàn xã; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe được cập nhật thường xuyên, bảo đảm kết nối, liên thông và khai thác hiệu quả theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Bảo đảm việc tạo lập, quản lý và cập nhật HSSKĐT gắn với mã định danh cá nhân, phục vụ công tác quản lý sức khỏe toàn dân, theo dõi tình trạng sức khỏe, lịch sử khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ công tác chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Phấn đấu thực hiện mục tiêu chung của tỉnh trong giai đoạn 2026 - 2027: 95% người dân thuộc đối tượng triển khai được tạo lập, chuẩn hóa và cập nhật HSSKĐT.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực y tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Trạm Y tế, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và công tác quản lý sức khỏe người dân tại cộng đồng.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về lợi ích của HSSKĐT; khuyến khích người dân chủ động sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID để theo dõi, quản lý thông tin sức khỏe của bản thân và gia đình.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai HSSKĐT phải bảo đảm thống nhất với kế hoạch của tỉnh, hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế và các quy định hiện hành; không tự xây dựng hệ thống dữ liệu độc lập, không đầu tư trùng lặp, ưu tiên kế thừa và khai thác các hệ thống thông tin, phần mềm chuyên ngành đã được triển khai.

- Dữ liệu sức khỏe phải được tạo lập, quản lý theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống"; bảo đảm chính xác thông tin nhân thân, gắn với mã định danh cá nhân; thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung và khắc phục các trường hợp trùng lặp, sai lệch hoặc thiếu thông tin.

- Việc tạo lập và cập nhật dữ liệu ưu tiên khai thác, kết nối, đồng bộ từ các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu có liên quan; hạn chế tối đa việc nhập liệu thủ công, tránh yêu cầu người dân cung cấp lặp lại thông tin đã có trong các hệ thống hợp pháp.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân; bảo đảm sự phối hợp thường xuyên giữa Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, các cơ sở giáo dục, các tổ chức đoàn thể và các cơ sở thôn trên địa bàn.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu sức khỏe theo quy định của pháp luật. Việc thu thập, chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin sức khỏe phải đúng mục đích, đúng thẩm quyền và tuân thủ quy định về bảo mật thông tin.

- Tổ chức triển khai phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, tận dụng nguồn lực hiện có; không tự đặt ra các khoản đóng góp của người dân trái quy định, không để việc triển khai HSSKĐT làm phát sinh thủ tục hành chính không cần thiết.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai

Triển khai trên toàn địa bàn xã Tiền Hải, gồm Trạm Y tế xã, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có liên quan, các cơ sở giáo dục, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và các cơ sở thôn thuộc xã.

2. Đối tượng triển khai

- Người dân thuộc phạm vi quản lý, lập và cập nhật HSSKĐT trên địa bàn xã theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Cán bộ, nhân viên y tế, người trực tiếp tham gia quản lý, tạo lập, cập nhật và khai thác HSSKĐT.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và cá nhân có liên quan đến việc phối hợp cung cấp, kết nối, cập nhật dữ liệu sức khỏe theo quy định.

3. Lộ trình thực hiện

a) Giai đoạn năm 2026

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai Kế hoạch đến các cơ quan, đơn vị, Trạm Y tế, các cơ sở giáo dục, các tổ chức đoàn thể và 12 thôn.

- Rà soát hiện trạng tạo lập HSSKĐT; thống kê số người đã có hồ sơ, số người chưa có hồ sơ, số hồ sơ thiếu thông tin, sai lệch hoặc chưa được cập nhật.

- Tổ chức chuẩn hóa, đối soát thông tin nhân thân; hướng dẫn người dân kiểm tra, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Chỉ đạo Trạm Y tế phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện cập nhật dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ và hướng dẫn chuyên môn.

- Tổ chức hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ y tế, cán bộ phụ trách chuyển đổi số và lực lượng hỗ trợ tại cộng đồng.

- Tổng hợp kết quả thực hiện, xác định khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để triển khai trong năm 2027.

b) Giai đoạn năm 2027

- Tiếp tục tạo lập, chuẩn hóa, bổ sung và cập nhật HSSKĐT; khắc phục các trường hợp thiếu thông tin, sai lệch hoặc chưa được đồng bộ.

- Tăng cường phối hợp, kết nối, liên thông dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh và các dữ liệu sức khỏe có liên quan theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hỗ trợ người dân kích hoạt, sử dụng VNeID và khai thác Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu chung của tỉnh trong giai đoạn 2026 - 2027, trong đó có mục tiêu 95% người dân được tạo lập, chuẩn hóa và cập nhật HSSKĐT.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan chuyên môn theo yêu cầu.

c) Giai đoạn 2028 – 2030

- Tiếp tục duy trì, cập nhật thường xuyên HSSKĐT; nâng cao chất lượng dữ liệu và hiệu quả khai thác, sử dụng phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Từng bước tích hợp, khai thác dữ liệu từ các chương trình y tế như tiêm chủng, phòng, chống dịch bệnh, quản lý bệnh không lây nhiễm, sức khỏe bà mẹ và trẻ em cùng các chương trình khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Phối hợp triển khai các nền tảng, phần mềm dùng chung của ngành Y tế khi được cấp có thẩm quyền hướng dẫn; bảo đảm tính kế thừa, liên thông, tránh trùng lặp dữ liệu và lãng phí nguồn lực.

- Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng quản lý sức khỏe người dân trên địa bàn xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Rà soát, chuẩn hóa, tạo lập và cập nhật Hồ sơ sức khỏe điện tử

- Chỉ đạo Trạm Y tế xã chủ trì rà soát, thống kê, phân loại tình trạng HSSKĐT của người dân; xác định cụ thể số lượng hồ sơ đã được tạo lập, hồ sơ đã có nhưng chưa đầy đủ thông tin, hồ sơ chưa được cập nhật và các trường hợp cần xác minh, bổ sung.

- Thực hiện đối soát, xác thực thông tin nhân thân trên cơ sở dữ liệu, giấy tờ và phương thức xác thực được cơ quan có thẩm quyền cho phép; ưu tiên sử dụng mã định danh cá nhân để quản lý thống nhất hồ sơ, hạn chế tình trạng trùng lặp hoặc nhầm lẫn giữa các cá nhân.

- Phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan Bảo hiểm xã hội và các đơn vị liên quan trong việc rà soát, cập nhật thông tin khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế và các thông tin sức khỏe khác theo quy định.

- Tổ chức cập nhật dữ liệu sức khỏe ban đầu, thông tin khám sức khỏe và các thông tin chuyên môn cần thiết theo hướng dẫn của ngành Y tế; bảo đảm việc ghi nhận, cập nhật thông tin được thực hiện bởi người có trách nhiệm, đúng quy trình chuyên môn.

- Định kỳ kiểm tra chất lượng dữ liệu, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp sai lệch, thiếu thông tin, trùng hồ sơ hoặc chưa được đồng bộ; không tự ý sửa đổi thông tin chuyên môn khi chưa có căn cứ và thẩm quyền.

2. Kết nối, liên thông và khai thác dữ liệu

- Phối hợp triển khai các giải pháp kết nối, liên thông giữa HSSKĐT với phần mềm quản lý y tế cơ sở, hệ thống thông tin quản lý khám bệnh, chữa bệnh và các cơ sở dữ liệu liên quan theo hướng dẫn của Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện cập nhật dữ liệu theo chuẩn, định dạng và quy trình kỹ thuật do Bộ Y tế quy định; ưu tiên kết chuyển dữ liệu tự động từ các hệ thống nguồn khi đáp ứng điều kiện kết nối, bảo đảm thông tin được cập nhật thống nhất, hạn chế nhập liệu nhiều lần.

- Phối hợp với Công an xã, cơ quan Bảo hiểm xã hội và các cơ quan liên quan trong việc xác minh, đối soát thông tin nhân thân, thông tin thẻ bảo hiểm y tế và hỗ trợ người dân sử dụng các tiện ích số phục vụ quản lý sức khỏe.

- Việc chia sẻ, khai thác dữ liệu phải bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, phạm vi được phép truy cập và các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; không tự ý sao chép, cung cấp hoặc sử dụng dữ liệu sức khỏe vào mục đích không được phép.

3. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VneID

- Đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và lợi ích của HSSKĐT; làm rõ vai trò của việc quản lý hồ sơ sức khỏe trong theo dõi tình trạng sức khỏe, lịch sử khám bệnh, chữa bệnh và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Hướng dẫn người dân kiểm tra thông tin cá nhân, sử dụng ứng dụng VNeID và Sổ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; kịp thời phản ánh các trường hợp thông tin không chính xác, chưa được cập nhật hoặc chưa được đồng bộ.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, trang thông tin điện tử, các kênh thông tin chính thức của xã, các hội nghị, cuộc họp thôn và hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

- Phát huy vai trò của lực lượng tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng hỗ trợ tại cơ sở trong việc hướng dẫn người dân thao tác trên thiết bị điện tử; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người không có thiết bị thông minh hoặc còn hạn chế về kỹ năng số.

- Việc hỗ trợ sử dụng VNeID phải bảo đảm an toàn tài khoản; không yêu cầu người dân cung cấp mật khẩu, mã xác thực hoặc giao thiết bị, tài khoản cá nhân cho người không có thẩm quyền.

4. Đào tạo, tập huấn và nâng cao năng lực triển khai

- Tổ chức hoặc đề nghị cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên Trạm Y tế về tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa, khai thác HSSKĐT và xử lý các tình huống phát sinh.

- Hướng dẫn cán bộ, công chức, lực lượng hỗ trợ tại thôn về nội dung tuyên truyền, quy trình hướng dẫn người dân kiểm tra thông tin và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử; xác định rõ giới hạn trách nhiệm, không giao cho người không có chuyên môn thực hiện các nghiệp vụ y tế hoặc truy cập dữ liệu sức khỏe trái thẩm quyền.

- Thường xuyên cập nhật các quy định, quy trình kỹ thuật mới của Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền; kịp thời hướng dẫn, khắc phục những khó khăn trong quá trình thực hiện.

5. Bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Thực hiện các quy định về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo mật thông tin sức khỏe; quản lý chặt chẽ tài khoản, mật khẩu, quyền truy cập của cán bộ, nhân viên được giao nhiệm vụ.

- Chỉ thực hiện việc thu thập, cập nhật, chia sẻ và khai thác dữ liệu sức khỏe theo đúng mục đích, phạm vi, thẩm quyền và quy định pháp luật; không công khai thông tin sức khỏe cá nhân trên các nhóm mạng xã hội hoặc các phương tiện thông tin không được phép.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn thực hiện các biện pháp sao lưu, giám sát, phòng ngừa sự cố và khôi phục dữ liệu theo hướng dẫn; kịp thời báo cáo khi phát hiện nguy cơ mất an toàn thông tin hoặc dấu hiệu lộ, lọt dữ liệu.

- Việc quản lý, vận hành hệ thống, sử dụng phần mềm và xử lý dữ liệu thực hiện theo phân cấp của cơ quan có thẩm quyền; UBND xã không tự ý xây dựng hệ thống dữ liệu sức khỏe riêng hoặc tổ chức thu thập, lưu trữ dữ liệu vượt quá phạm vi được giao.

6. Kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện

- Tăng cường kiểm tra tiến độ tạo lập, cập nhật HSSKĐT; đánh giá chất lượng dữ liệu, mức độ đồng bộ và kết quả hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử.

- Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các hạn chế trong quá trình triển khai; tổng hợp khó khăn, vướng mắc về chuyên môn, kỹ thuật, hạ tầng và nhân lực để báo cáo Sở Y tế, UBND tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn.

- Kết quả thực hiện được đánh giá trên cơ sở số liệu thống kê, báo cáo của Trạm Y tế và dữ liệu từ hệ thống thông tin chính thức; bảo đảm số liệu chính xác, có khả năng kiểm tra, đối chiếu, không báo cáo thành tích hoặc tính trùng đối tượng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, dự toán được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc và tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch; phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của xã.

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế tham mưu công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách và lợi ích của HSSKĐT; hướng dẫn các thôn, các tổ chức đoàn thể phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tham gia.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý sức khỏe người dân; tham mưu UBND xã chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền.

- Theo dõi tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; phối hợp với Trạm Y tế tổng hợp số liệu, xây dựng báo cáo định kỳ, đột xuất trình UBND xã gửi cơ quan cấp trên theo yêu cầu.

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục và các đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về HSSKĐT thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm việc phối hợp cung cấp dữ liệu thực hiện đúng quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

2. Trạm Y tế xã Tiền Hải

- Là đơn vị trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn về HSSKĐT trên địa bàn xã; chủ trì rà soát, thống kê, phân loại đối tượng, đánh giá hiện trạng dữ liệu và xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết phù hợp với điều kiện thực tế. Tổ chức tạo lập, chuẩn hóa, cập nhật HSSKĐT; thực hiện đối soát thông tin nhân thân, cập nhật dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh và các thông tin sức khỏe thuộc phạm vi chuyên môn theo quy định.

- Là đầu mối tổng hợp số liệu chuyên môn về tạo lập, chuẩn hóa, cập nhật và khai thác HSSKĐT trên địa bàn; chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan xây dựng báo cáo theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan Bảo hiểm xã hội và các cơ quan có liên quan trong việc kết nối, liên thông, đồng bộ dữ liệu; kịp thời phản ánh các lỗi kỹ thuật, sai lệch dữ liệu hoặc những nội dung vượt thẩm quyền xử lý.

- Phân công cán bộ phụ trách, quản lý tài khoản và quyền truy cập; tổ chức hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ cho nhân viên y tế; bảo đảm dữ liệu được cập nhật kịp thời, chính xác, không để xảy ra tình trạng truy cập, sử dụng hoặc cung cấp thông tin trái quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, các đoàn thể và trưởng thôn tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; tổ chức hỗ trợ người dân kiểm tra, phản ánh, điều chỉnh thông tin theo đúng quy trình.

- Định kỳ rà soát kết quả thực hiện, thống kê số lượng hồ sơ được tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa; số người được hướng dẫn sử dụng Sổ sức khỏe điện tử và các khó khăn, vướng mắc phát sinh; báo cáo UBND xã và cơ quan chuyên môn cấp trên theo quy định.

3. Công an xã

- Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan liên quan trong việc xác minh, đối soát thông tin nhân thân theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; hỗ trợ xử lý những trường hợp thông tin định danh không thống nhất theo quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử, ứng dụng VNeID và các tiện ích liên quan phục vụ khai thác Sổ sức khỏe điện tử.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn các biện pháp bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin, phòng ngừa hành vi lừa đảo, chiếm đoạt tài khoản hoặc lợi dụng thông tin sức khỏe để vi phạm pháp luật.

- Việc khai thác, cung cấp, chia sẻ dữ liệu dân cư được thực hiện theo đúng thẩm quyền, quy trình và quy định của pháp luật; không thực hiện việc chia sẻ dữ liệu ngoài phạm vi được phép.

4. Phòng Kinh tế

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu bố trí, sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương theo phân cấp ngân sách và quy định hiện hành; hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo thẩm quyền.

5. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế trong công tác tham mưu, tổng hợp, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ được UBND xã giao; phối hợp tiếp nhận, xử lý văn bản, tổng hợp báo cáo và tham mưu UBND xã chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ.

6. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan liên quan trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn học sinh, cha mẹ học sinh tiếp cận các thông tin về quản lý sức khỏe điện tử theo quy định.

- Thực hiện công tác khám sức khỏe định kỳ, quản lý sức khỏe học sinh và cung cấp, kết nối thông tin sức khỏe theo hướng dẫn chuyên môn của ngành Giáo dục, ngành Y tế và quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Phối hợp rà soát, cập nhật thông tin sức khỏe học sinh theo phạm vi trách nhiệm; việc cung cấp thông tin phải bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, đặc biệt đối với trẻ em.

- Không tự ý chuyển giao dữ liệu sức khỏe học sinh cho tổ chức, cá nhân không có thẩm quyền; phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện các nội dung liên quan theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

7. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan tuyên truyền về lợi ích của HSSKĐT trên hệ thống truyền thanh cơ sở và các phương tiện thông tin phù hợp; xây dựng tin, bài, nội dung phát thanh hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID, cảnh báo nguy cơ lộ lọt thông tin và các hành vi lừa đảo liên quan đến dữ liệu sức khỏe.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến mục đích, ý nghĩa và lợi ích của HSSKĐT đến đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân; vận động người dân chủ động phối hợp với Trạm Y tế trong việc tạo lập, chuẩn hóa, cập nhật hồ sơ sức khỏe.

- Phát huy vai trò của các tổ chức thành viên trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận các tiện ích số, sử dụng VNeID và Sổ sức khỏe điện tử; quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn và những người còn hạn chế về kỹ năng sử dụng công nghệ.

- Phối hợp nắm bắt tình hình, phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị chính đáng của người dân trong quá trình triển khai; tham gia giám sát việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và quy định hiện hành.

9. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn xã

- Phối hợp với Trạm Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc tuyên truyền, tổ chức khám sức khỏe định kỳ và hướng dẫn người lao động tiếp cận, sử dụng Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được tiếp cận thông tin, hướng dẫn sử dụng các tiện ích số phục vụ quản lý sức khỏe.

- Việc cung cấp, chia sẻ thông tin sức khỏe của người lao động phải có căn cứ pháp lý, đúng mục đích, đúng phạm vi, thẩm quyền và tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; không tự ý chuyển giao thông tin sức khỏe cá nhân khi chưa đáp ứng các điều kiện theo quy định.

10. Các đồng chí Trưởng thôn

- Phối hợp với Trạm Y tế, Phòng Văn hóa - Xã hội và các tổ chức đoàn thể tuyên truyền, phổ biến đến Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của HSSKĐT và Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID; vận động người dân chủ động phối hợp cung cấp, xác minh, cập nhật thông tin theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Phối hợp rà soát, nắm tình hình dân cư tại địa bàn thôn, hỗ trợ Trạm Y tế xác định các trường hợp cần được hướng dẫn, hỗ trợ lập và cập nhật hồ sơ sức khỏe; kịp thời thông tin về những trường hợp biến động dân cư, sai lệch thông tin nhân thân hoặc khó khăn trong quá trình triển khai.

- Phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng và các lực lượng liên quan hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, kiểm tra Sổ sức khỏe điện tử; quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, người không có thiết bị thông minh hoặc gặp khó khăn trong tiếp cận công nghệ.

- Phối hợp thông báo lịch, địa điểm và các nội dung hướng dẫn của Trạm Y tế đến người dân; vận động các hộ gia đình tham gia các hoạt động khám sức khỏe, quản lý sức khỏe theo kế hoạch và hướng dẫn của ngành Y tế.

- Không tự ý thu thập, lưu trữ, sao chép hoặc công khai dữ liệu sức khỏe cá nhân; không yêu cầu người dân cung cấp mật khẩu, mã xác thực tài khoản VNeID. Việc tiếp nhận, cung cấp thông tin phải thực hiện đúng hướng dẫn, bảo đảm bảo mật và đúng phạm vi nhiệm vụ được giao.

- Định kỳ hoặc khi có yêu cầu, phối hợp báo cáo tình hình triển khai tại thôn, phản ánh những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để UBND xã xem xét, chỉ đạo.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y tế theo lĩnh vực phụ trách).

Trên đây là Kế hoạch tiếp tục triển khai Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn xã Tiền Hải. UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội và Trạm Y xã) để tổng hợp, xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Hưng Yên;
- Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các phòng, ban, đơn vị liên quan;
- Trạm Y tế xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn;
- Các đồng chí Trưởng thôn;
- Lưu: VT, VHXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN HẢI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

U.B.N.D XÃ TIỀN HẢI THÀNH PHỐ HƯNG YÊN

Phan Nguyên Giáp